TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 1 - THÁI NGUYÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **81**/2025/HS-ST
Ngày 15 tháng 9 năm 2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 1 - THÁI NGUYÊN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Đoàn Thị Minh Huệ

Các hội thẩm nhân dân: 1. Bà Nguyễn Thị Kim Thu

2. Ông Phạm Lành

Thư ký phiên toà: Ông Lê Đức Chính – Thư ký Toà án nhân dân khu vực 1 - Thái Nguyên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 - Thái Nguyên tham gia phiên toà: Bà Ngô Thị Vân Anh - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 9 năm 2025, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân khu vực 1 - Thái Nguyên tiến hành xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 58/2025/HSST ngày 22/8/2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 90/2025/QĐXXST - HS ngày 09/8/2025 đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Quang N, Tên gọi khác: Không; sinh ngày 27/10/1973; Nơi thường trú: Tổ dân phố Gia Bẩy, phường Đồng Bẩm, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên (nay là tổ dân phố Gia Bảy, phường Linh Sơn. tỉnh Thái Nguyên). Chỗ ở: Tổ 4, phường Trưng Vương, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thà Nguyên (Nay là tổ 104, phường Phan Đình Phùng, tỉnh Thái Nguyên); Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 7/10; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Văn M, đã chết, con bà: Trần Thị Đ, sinh năm 1950; Vợ: Hoàng Thị L, sinh năm 1980, có 01 con sinh năm 2002.

Tiền án: Bản án số 74/STHS ngày 30/7/1994 của Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Thái xử phạt Nguyễn Quang N 7 năm tù về tội cướp tài sản; 3 năm tù về tội Tàng trữ, sử dụng trái phép vũ khí quân dụng, tổng hợp hình phạt chung là 10 năm tù. Ra trại ngày 30/4/2000.

Tại Bản án số 141/HSST ngày 26/5/2004 của Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La xử phạt Nguyễn Quang N 20 năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy", ra trại ngày 07/3/2020.

Tiền sự: Ngày 29/7/2025 Công an tỉnh Thái Nguyên đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Nguyễn Quang N về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy (N đã thực hiện xong).

Bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 02/1/2025, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam số 1 Công an tỉnh Thái Nguyên. (Có mặt tại phiên tòa).

Người bào chữa: Ông Nguyễn Công Giang - Luật sư, Văn phòng Luật sư Dương Tuấn Giang thuộc Đoàn luật sư tỉnh Thái Nguyên. (có mặt tại phiên tòa)

*** Người chứng kiến:**

1. Nguyễn Tiến H, sinh năm 1988 (vắng mặt)

Địa chỉ: Tổ 13, phường Phú Xá, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên (Nay là phường Tích Lương, tỉnh Thái Nguyên).

2. Anh Đinh Văn T, sinh năm 1991 (vắng mặt)

Địa chỉ: Tổ 01, phường Quang Trung, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên nay là phường Phan Đình Phùng, tỉnh Thái Nguyên.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ ngày 02/01/2025, Nguyễn Quang N một mình điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 20B1-936.34 đi đến khu vực phía sau bến xe khách Thái Nguyên thuộc phường Tân Thịnh, thành phố Thái Nguyên gặp một người nam giới (không rõ tên và địa chỉ) và đã mua của người này 01 gói ma túy heroine với giá 25.000.000 đồng. Sau đó, N cất ma túy trong vỏ bao thuốc lá thăng long màu vàng và để trong túi quần bên phải đang mặc. Khoảng 12 giờ 30 phút cùng ngày, N điều khiển xe mô tô đi đến khu vực đường Dương Tự Minh thuộc tổ 5, phường Quan Triều, thành phố Thái Nguyên để chờ bán số ma túy nêu trên với giá 26.000.000 đồng cho một người tên Hùng (không rõ tên và địa chỉ) nH chưa kịp bán thì bị Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy, Công an tỉnh Thái Nguyên bắt quả tang. N tự giác lấy và giao nộp từ túi quần bên phải N đang mặc 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu vàng bên trong đựng 01 gói nilon màu xanh chứa các cục chất bột màu trắng, N khai là Heroine của N để mang đi bán (niêm phong ký hiệu A). Ngoài ra, cơ quan điều tra còn thu giữ của N: 01 điện thoại di động Viettel vỏ màu xanh gắn sim 0876031037 và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone và màu xanh gắn sim 0865708011 (Niêm phong ký hiệu B); 01 ví giả da màu nâu bên trong có 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 042850 của xe mô tô biển kiểm soát 2081-936.34; 01 xe mô tô nhân hiệu Yamaha biển kiểm soát 20B1-936.34.

Tiến hành khám xét khẩn cấp đối với nơi ở của Nguyễn Quang N tại tổ 4, phường Trưng Vương, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên. Quá trình khám xét thu giữ được 01 cân điện tử màu đen, nhãn hiệu Pocket scale trong tủ quần áo trong phòng ngủ trên tầng 2.

Tiến hành mở niêm phong ký hiệu A cân toàn bộ số cục chất bột màu trắng được tổng khối lượng 38,272 gam. Trộn đều lấy ngẫu nhiên 1,118 gam niêm phong ký hiệu Al gửi giám định, còn lại niêm phong ký hiệu A2 lưu kho.

Tại kết luận giám định số 151/KL-KTHS ngày 09/01/2025 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên, kết luận: Chất bột màu trắng trong bì niêm phong ký hiệu Al gửi giám định là chất ma túy, loại Heroine, khối lượng thu giữ ban đầu là 38,272 gam.

Tiến hành mở niêm phong điện thoại thu giữ của Nguyễn Quang N. Kết quả: không có nội dung gì liên quan.

Ngoài ra, Nguyễn Quang N khai nhận khoảng 20 giờ ngày 01/01/2025, tại khu vực nghĩa trang thuộc tổ dân phố Đông, phường Đồng Bẩm, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên (nay là tổ dân phố Đông, phường Linh Sơn, tỉnh Thái Nguyên) N đã một mình sử dụng ma túy loại Methamphetamine. Xét nghiệm chất ma túy kết quả: Nguyễn Quang N dương tính với Morphine và Methamphetamine.

Tại cơ quan điều tra, Nguyễn Quang N đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên, lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án như: Biên bản bắt người phạm tội quả tang, sơ đồ hiện trường, biên bản niêm phong đồ vật, kết luận giám định, lời khai của người chứng kiến ...

Vật chứng vụ án gồm: 37,154 gam Heroine (đã trừ số gam ma túy lấy đi xét nghiệm); 1,036 gam ma túy heroine là mẫu hoàn trả sau giám đinh, 01 vỏ bao thuốc là thăng long mầu vàng; 01 điện thoại di động Viettel vỏ màu xanh gắn sim 0876031037 và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu xanh gắn sim 0865708011; 01 ví giả da màu nâu; 01 xe mô tô nhân hiệu Yamaha biển kiểm soát 20B1-936.34 và 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 042850 của xe mô tô biển kiểm soát 20B1-936.34; 01 cân điện tử POCKETSCALE. Toàn bộ vật chứng này đang được bảo quản tại kho vật chứng của Phòng Thi hành án dân sự khu vực 1, tỉnh Thái Nguyên chờ xử lý.

Bản cáo trạng số 85/CT- VKSKV1- TN, ngày 18/8/2025 Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 - Thái Nguyên đã truy tố bị cáo Nguyễn Quang N về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo điểm b khoản 3 Điều 251 Bộ luật hình sự 2015.

Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Quang N thành khẩn khai báo về toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Trong phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1- Thái Nguyên giữ nguyên cáo trạng đã truy tố đối với bị cáo và đề nghị với Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Quang N phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

Về hình phạt chính: Áp dụng điểm b khoản 3 Điều 251; điểm s khoản 1, Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo từ 16 đến 17 năm tù.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo phạm tội nhằm mục đích vụ lợi vì vậy đề nghị phạt bổ sung bị cáo từ 10 triệu đến 20 triệu đồng.

Về xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy: 37,154 gam Heroine (đã trừ số gam ma túy lấy đi xét nghiệm); 1,036 gam ma túy heroine là mẫu hoàn trả sau giám đinh; 01 vỏ bao thuốc là thăng long mầu vàng; 01 ví giả da màu nâu.

Tạm giữ để đảm bảo thi hành án: 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha biển kiểm soát 20B1-936.34, 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 042850 của xe mô tô biển kiểm soát 20B1-936.34; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone và màu xanh gắn sim 0865708011; 01 cân điện tử POCKETSCALE.

Tịch thu xung quỹ nhà nước: 01 điện thoại di động Viettel vỏ màu xanh gắn sim 0876031037.

Thông báo cho bị cáo biết quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận gì.

Ý kiến của người bào chữa: Nhất trí với đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 – Thái Nguyên về tội danh, các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và xử lý vật chứng. Không nhất trí với mức đề nghị của vị đại diện viện kiểm sát về hình phạt chính và hình phạt bổ sung vì quá nghiêm khắc. Đối với hình phạt bổ sung: bị cáo không có nghề nghiệp, không có thu nhập ổn định, để việc bị cáo N có thể thực hiện được hình phạt bổ sung đề nghị HĐXX xử phạt bị cáo từ 7-10 triệu đồng; Đối với hình phạt chính: hàm lượng ma túy mua bán của bị cáo gần mức khởi điểm đề nghị HĐXX xử phạt bị cáo từ 15-16 năm tù.

Bị cáo nhất trí với ý kiến của người bào chữa. Lời nói sau cùng, bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án nhẹ nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên, Cơ quan điều tra Công an tỉnh Thái Nguyên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 - Thái Nguyên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về nhân thân, lý lịch của bị cáo: Tại bản án số 74/HSST ngày 30/7/1994, trong phần lý lịch Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Thái xác định bị cáo N có họ và tên là Nguyễn Văn N, sinh năm 1973, con ông Nguyễn Văn Mộng (đã chết), con bà Trần Thị Đăng 56 tuổi; Tại Bản án số 141/HSST ngày 26/5/2004, trong phần lý lịch Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La xác định bị cáo là Nguyễn Quang

N, sinh năm 1973, con ông Nguyễn Văn M (đã chết), con bà Trần Thị Đ 45 tuổi. Quá trình điều tra xác minh, cán bộ điều tra đã tiến hành giám định đường vân đối với Danh chỉ bản số 42 ngày 13/01/2025 (ký hiệu: A) so với bản sao Danh chỉ bản số 13750 ngày 08/3/2004 (Ký hiệu: M1) và bản sao Danh chỉ bản số 1668 ngày 07/10/1993 (ký hiệu: M2). Kết quả: Dấu vân tay mang tên Nguyễn Quang N in trên mẫu cần giám định ký hiệu A so với dấu vân tay mang tên Nguyễn Quang N in trên mẫu cần so sánh ký hiệu M1, M2 do cùng một người in ra. Ngoài ra, tiến hành xác minh quá trình chấp hành án phạt tù đối với Nguyễn Quang N tại Trại giam Phú Sơn 4 Bộ Công an, kết quả: Nguyễn Quang N, sinh năm 1973, đăng ký hộ khẩu thường trú tại xóm Đồng Tâm, xã Đồng Bẩm, huyện Đồng Hỷ, tỉnh Thái Nguyên đã chấp hành hình phạt tù tại trại giam Phú Sơn 4, Bộ Công an theo Bản án số 74/HSST ngày 30/7/1994 của Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Thái. Tại phiên tòa, bị cáo N cũng xác định họ và tên đầy đủ của mình là Nguyễn Quang N, sinh năm 1973, có bố là Nguyễn Văn Mậu (đã chết), mẹ là Trần Thị Đăng, sinh năm 1950, đã chấp hành bản án số 74/HSST ngày 30/7/1994 của Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Thái tại trại giam Phú Sơn 4, đã chấp hành bản 141/HSST ngày 26/5/2004 của Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La tại trại giam Nam Hà. Căn cứ vào các biên bản xác minh, căn cứ vào lời khai của bị cáo tại phiên tòa, HĐXX tiến hành xét xử bị cáo với nhân thân và lý lịch đã được thu thập trong hồ sơ.

[3]. Về căn cứ kết tội: Tại phiên tòa, lời khai nhận tội của bị cáo đúng như nội dung bản cáo trạng đã truy tố, lời khai của bị cáo phù hợp với chính lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng, các kết luận giám định, biên bản xác minh, sơ đồ hiện trường và các vật chứng có trong hồ sơ của vụ án, do đó có đủ căn cứ để khẳng định: Khoảng 12 giờ 30 phút ngày 02/01/2025, Nguyễn Quang N do hám lời đã một mình điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 20B1-936.34 đến khu vực thuộc tổ 5, phường Quan Triều, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên (Nay là phường Quan Triều, tỉnh Thái Nguyên) mang theo 38,272 gam ma túy, loại heroine, nhằm mục đích bán để kiếm lời cho một người tên Hùng (không rõ lai lịch địa chỉ) nH chưa kịp bán thì bị bắt quả tang, thu giữ vật chứng. Hành vi đó của bị cáo N đã đủ yếu tố cấu thành tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm b khoản 3 Điều 251 của Bộ luật hình sự năm 2015. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 – Thái Nguyên đã truy tố là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

Nội dung Điều 251 của Bộ luật hình sự 2015 quy định:

"1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.

.....

3. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây thì bị phạt tù từ 15 năm đến 20 năm:

a)

b)... heroine .... có khối lượng từ 30 gam đến dưới 100 gam;

[3]. Đánh giá tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội: Xét tính chất của vụ án là đặc biệt nghiêm trọng, hành vi của bị cáo gây nguy hại đặc biệt lớn cho xã hội, xâm phạm đến các quy định của Nhà nước về quản lý chất ma túy, làm gia tăng tội phạm và tệ nạn xã hội, gây mất an ninh trật tự tại địa phương. Việc đưa ra xét xử đối với bị cáo là cần thiết nhằm răn đe đối với bị cáo và phòng ngừa chung.

[4]. Về tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự: Hội đồng xét xử thấy, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi thực hiện tội phạm của mình, do vậy bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Bị cáo phải chịu 01 tình tiết tăng nặng là "Tái phạm nguy hiểm" quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự.

Hội đồng xét xử thấy rằng, Bị cáo là người có nhân thân rất xấu, bị cáo đã bị xử phạt về loại tội phạm này với mức hình phạt là 20 năm tù nH bị cáo không lấy đó làm bài học kinh nghiệm, do hám lời, lười lao động nên bị cáo tiếp tục phạm tội. Ngoài ra, bị cáo còn vi phạm đối với một số loại tội khác quy định trong Bộ luật hình sự. Điều này chứng tỏ bị cáo là người coi thường pháp luật. Vì vậy, khi lượng hình Hội đồng xét xử cân nhắc xem xét một mức án nghiêm khắc tương ứng với nhân thân, tính chất mức độ tội phạm do bị cáo gây ra để thể hiện sự công bằng và nghiêm minh của pháp luật.

[5]. Về hình phạt bổ sung: Bị cáo phạm tội nhằm mục đích vụ lợi, do đó cần áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự. Buộc bị cáo phải nộp số tiền 10.000.000 đồng sung quỹ Nhà nước.

[6]. Về vật chứng vụ án: Áp dụng điều 47 BLHS; Điều 106 BLTTHS để xử lý.

Đối với: 37,154 gam Heroine (đã trừ số gam ma túy lấy đi xét nghiệm); 1,036 gam ma túy heroine là mẫu hoàn trả sau giám định; 01 vỏ bao thuốc lá thăng long mầu vàng; 01 ví giả da màu nâu là những vật cấm tàng trữ, cấm lưu hành và là những vật không còn giá trị sử dụng. Vì vậy cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với: 01 cân điện tử POCKETSCALE; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone và màu xanh gắn sim 0865708011. Là những vật chứng mà bị cáo không dùng làm phương tiện công cụ phạm tội. Vì vậy cần tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Đối với 01 điện thoại di động Viettel vỏ màu xanh gắn sim 0876031037 bị cáo dùng để liên lạc với người mua ma túy, là phương tiện phạm tội vì vậy cần phải tịch thu sung quỹ Nhà Nước

Đối với: 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha biển kiểm soát 20B1-936.34 và 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 042850 của xe mô tô biển kiểm soát 20B1-936.34. Qua xác minh xác định, chiếc xe không có trong cơ sở dữ liệu xe máy vật chứng, Nguyễn Quang N mua chiếc xe này của anh Nguyễn Văn Oai năm 2020 do chị gái Nguyễn Thị Hồng Mơ cho anh Oai, hiện các bên đều xác định không có tranh chấp gì về tài sản, đó là tài sản riêng của N trước khi kết hôn (kết hôn năm 2022). Hội đồng xét xử xác định đây là phương tiện phạm tội, cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

[7]. Những vấn đề khác: Trong vụ án, quá trình điều tra Nguyễn Quang N khai mua ma túy của một người nam giới (không rõ họ, tên và địa chỉ) với mục đích để bán lại cho người nam giới tự giới thiệu tên là Hùng (không rõ họ, tên đệm và địa chỉ) để kiếm lời. Do bị cáo không biết thông tin của những người này nên Cơ quan điều tra chưa xác minh làm rõ. Đề nghị Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh làm rõ.

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Nguyễn Quang N, ngày 29/7/2025, Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Thái Nguyên ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Nguyễn Quang N về hành vi "Sử dụng trái phép chất ma túy" bằng hình thức phạt tiền là 1.250.000 đồng là đúng quy định của pháp luật.

[8]. Xét đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát trong lời luận tội đối với bị cáo như đề nghị về tội danh, mức hình phạt, điều luật áp dụng, hình phạt bổ sung, biện pháp cải tạo là phù hợp với quy định của pháp luật nên chấp nhận.

Xét đề nghị của người bào chữa cho bị cáo về hình phạt chính, hình phạt bổ sung, điều luật áp dụng, biện pháp cải tạo là phù hợp nên chấp nhận.

Về vật chứng là chiếc xe máy Yamaha biển kiểm soát 20B1-936.34 và 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 042850 của xe mô tô biển kiểm soát 20B1-936.34 Hội đồng xét xử xác định đây là tài sản riêng của N và là phương tiện phạm tội. Vì vậy, không chấp nhận đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát và người bào chữa cho bị cáo.

[9]. Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo được miễn án phí hình sự sơ thẩm sung quỹ Nhà nước, theo Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[11]. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ, áp dụng pháp luật:

- Điểm b khoản 3, khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1, Điều 51; điểm h khoản 1, Điều 52; Điều 38 của Bộ luật Hình sự;

- Điều 46, Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 106, Điều 329 của Bộ luật tố tụng hình sự;

- Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Quang N phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

2. Về hình phạt chính: Xử phạt Nguyễn Quang N 16 (Mười sáu) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày

02/01/2025.

Tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án;

3. Về hình phạt bổ sung: Phạt bổ sung bị cáo số tiền 10.000.000đ (Mười triệu đồng) sung quỹ Nhà nước.

4. Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) bì niêm phong ký hiệu A1 bên trong có 1,036 gam ma túy heroine là mẫu hoàn trả sau giám định; 01(một) bì niêm phong ký hiệu A2 có 37,154 gam là chất ma túy heroine có đầy đủ chữ ký của Nguyễn Quang N và các thành phần tham gia; 01 (một) 01 bì niêm phong ký hiệu A3 bên trong có vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu vàng và vỏ bì niêm phong có đầy đủ chữ ký của Nguyễn Quang N và các thành phần tham gia; 01(một) ví giả da màu nâu.

- Tịch thu xung quỹ nhà nước: 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, biển kiểm soát 20B1-936.34 số khung: RLCSED310HY002489; số máy: E3Y6E002419. Màu sơn: Trắng - đen; xe đã qua sử dụng. Loại xe: 02 bánh. Dung tích xi lanh: 124 cm3. Xe hoàn chỉnh, tổng thành máy, khung cùng thông số kỹ thuật và 01 (một) chứng nhận đăng ký mô tô xe máy số 042850 của xe mô tô BKS: 20B1-93634; 01 (một) bì niêm phong ký hiệu D bên trong có 01 điện thoại di động nhãn hiệu VIETTELL đã cũ qua sử dụng, có số IMEI 1: 351263407206142; số IMEI 2: 351263407206159 gắn số thuê bao 0876031037 trên mép dán có đầy đủ chữ ký của Nguyễn Quang N và các thành phần tham gia.

- Tạm giữ để đảm bảo thi hành án: 01 (một) bì niêm phong ký hiệu C bên trong có 01 điện thoại di động nhân hiệu Iphone đã cũ qua sử dụng (chưa kiểm tra được số IMEI do đối tượng không nhớ mật khẩu khóa màn hình) gắn số thuê bao 0865708011 trên mép dán có đầy đủ chữ ký của Nguyễn Quang N các thành phần tham gia; 01 (một) cân điện tử POCKETSCALE màu đen.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 15/8/2025 giữa Công an tỉnh Thái Nguyên và Phòng thi hành án khu vực 1 - Thái Nguyên).

5. Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Nguyễn Quang N phải chịu 200.000 đồng án phí HSST xung quỹ nhà nước.

6. Thông báo quyền kháng cáo: Án xử công khai sơ thẩm, bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (Mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- VKS ND tỉnh Thái Nguyên;
- VKS ND KV 1 - TN;
- CA tỉnh Thái Nguyên;
- CC T.H.A DS tỉnh Thái Nguyên;
- Trại tạm giam tỉnh Thái Nguyên;
- Bị cáo;
- Lưu: HS, VP, T.H.A HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đoàn Thị Minh Huệ

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đoàn Thị Minh Huệ